

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ
ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN
Số: 236 /QĐ-PAP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đồng Nai, ngày 30 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở Phân kỳ 1 dự án cảng Phước An

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị quyết 098/NQ-PAP ngày 08/3/2011 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần dầu khí Đầu tư khai thác cảng Phước An về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình “Dự án cảng Phước An, tuyến đường kết nối vào cảng Phước An và khu dịch vụ hậu cần cảng”;

Căn cứ Nghị quyết 107/NQ-PAP ngày 28/5/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty PAP về việc phê duyệt bổ sung phương án huy động vốn để triển khai dự án và Điều chỉnh quy mô phân kỳ 1 của dự án cảng Phước An;

Căn hồ sơ thiết kế cơ sở điều chỉnh Phân kỳ 1 dự án cảng Phước An và khu dịch vụ hậu cần cảng do Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế cảng – kỹ thuật biển lập tháng 04/2021 và được Viện xây dựng công trình biển thẩm tra báo cáo số 63/2021/BCTT tháng 4 năm 2021;

Căn cứ văn bản số 1511/CQLXD-DADT2 ngày 16/6/2021 của Cục QLXD&CLCTGT của Bộ Giao thông vận tải về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh phân kỳ 1 dự án cảng Phước An và khu dịch vụ hậu cần cảng;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí đầu tư khai thác cảng Phước An;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến HĐQT số 235/BB-PAP ngày 30/11/2021 về việc Phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở Phân kỳ 1 dự án cảng Phước An theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở Phân kỳ 1 dự án cảng Phước An theo hồ sơ thiết kế do Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế cảng – Kỹ thuật biển (Portcoast) lập tháng 4/2021, Viện xây dựng công trình biển thẩm tra tại báo cáo số 63/2021/BCTT tháng 4/2021 và được cục QLXD&CLCTGT của Bộ Giao thông vận tải ra thông báo thẩm định số 1511/CQLXD-DADT2 (*Hồ sơ định kèm*), với các nội dung chính điều chỉnh như sau:

1.1 Công trình bến:

+ bao gồm 02 cầu tàu có kích thước (dài × rộng) (670m × 45m) và 04 cầu dẫn có kích thước (dài × rộng) (53 × 20) m.

- + Cầu tàu có dạng kết cấu dầm, bê tông cốt thép trên nền cọc BTDUL D800.

1.2 Kè bảo vệ:

- Kết cấu chính của kè bảo vệ bờ:
- + Đá hộc dày 0,6 m.
 - + Vải địa kỹ thuật phân cách.
 - + Cao độ đỉnh kè: +2,8mNDL.
 - + Cao độ chân kè: -3,3mNDL.
 - + Mái dốc kè: m=3,5.

1.3 San lấp, xử lý nền

- + Phương pháp: Đóng PVD và gia tải kết hợp bơm hút chân không
- + Tải trọng xử lý nền: 20kPa, 30kPa và 40 kPa tùy theo phân khu.
- + PVD đóng theo lưới tam giác với khoảng cách 1m.
- + Mức độ cỗ kết: $U = 95 + 98\%$ tùy khu vực xử lý.
- + Độ lún dư: sau 20 năm: 0,2 - 1,0 m.

1.4 Phương án xử lý nền tại phạm vi dọc tuyến ống dẫn khí

- + Biên xử lý nền: cách tim tuyến đường ống 50m về mỗi phía (tổng cộng 100m) và thi công xử lý nền bằng phương pháp bơm hút chân không kết hợp PVD và gia tải trước đồng thời ở 02 bên tuyến ống.

1.5 Đường bãi nội bộ

- Kết cấu dầm RTG:
 - + Dầm bê tông cốt thép cao 400mm.
 - + Bê tông lót M100, dày 100 mm.
 - + Cáp phối đá dăm CBR= 80%, dày 150 mm.
 - + Cáp phối đá dăm CBR=30%, dày 600 mm.
 - + Cát đắp đầm chặt K95.
- Kết cấu bãi container:
 - + Gạch bê tông tự chèn 200x100x80 mm.
 - + Đem cát dày 30 mm.
 - + Vải địa kỹ thuật cường độ $\geq 24\text{kN/m}$.
 - + Đá gia cố xi măng 5%, dày 400 mm.
 - + Cáp phối đá dăm loại II, dày 200 mm.
 - + Vải địa kỹ thuật cường độ $\geq 11\text{kN/m}$.
 - + Cát đắp K98, dày 500 mm.
- Kết cấu đường khu vực tòa nhà, khu văn phòng:
 - + Gạch bê tông tự chèn 200x100x80mm.
 - + Đem cát dày 30 mm.
 - + Cáp phối đá dăm loại II, dày 150 mm.
 - + Vải địa kỹ thuật cường độ $\geq 11\text{kN/m}$.
 - + Cát đắp K98, dày 500 mm.
- Kết cấu đường trong cảng:
 - + Tấm BTXMCT dày 45cm.
 - + Cáp phối đá dăm loại 2 dày 15cm.
 - + VDKT cường độ $\geq 11 \text{ kN/m}$.
 - + Cát đắp K98 dày 50cm.
 - + Cát san lấp K95.

1.6 Cầu vượt nội bộ

Chiều dài nhịp cầu: 33 m.

- Chiều rộng cầu: 17 m.
- Mô cầu:
 - + Kích thước: 18×5,8 m
 - + Nền cọc: 10 cọc khoan nhồi D1200 mm đến D1500 mm.

1.7 Công trình phụ trợ

- + Bổ sung và điều chỉnh các công trình phụ trợ phù hợp với công năng bến bãi bao gồm: Kho CFS, xưởng sửa chữa, văn phòng điều hành, nhà hải quan, nhà nghỉ công nhân, trạm nhiên liệu, cảng cảng....

Điều 2. Giao Tổng giám đốc Công ty ký các hồ sơ có liên quan đến việc điều chỉnh Thiết kế cơ sở Phân kỳ 1 dự án cảng Phước An theo đúng quy định hiện hành của nhà nước và của Công ty.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thi hành quyết định này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trưởng BKS PAP;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Thành Đạt

